

# \* LỜI THỀ TÂM HUYẾT \*

## ANH HÙNG NỮ KIỆT NƯỚC VIỆT

*Còn trời, còn Nước, còn Non,  
Còn Sông Núi đó ta còn đứng đây,  
Trải bao năm tháng voi đây,  
Dẫu xa Tổ Quốc lòng này sắt son,  
Dù cho sông cạn núi mòn,  
Lời thề tâm huyết luôn còn khắc ghi.*



## Lý Thường Kiệt

### Nam Quốc Sơn Hà – Bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của Việt Nam

Nam quốc sơn hà là một bài thơ thất ngôn tứ tuyệt viết bằng văn ngôn. Đây là bài thơ nổi tiếng trong lịch sử Việt Nam, được coi là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của Việt Nam, khẳng định chủ quyền của nhà cầm quyền Đại Việt trên các vùng đất của mình. Bài thơ được cho là bài thơ thần, do thần đọc giúp Lê Hoàn chống quân Tống năm 981 và Lý Thường Kiệt chống quân Tống năm 1077.

Tiếng thơ vang vọng khắp đất trời khiến quân giặc nổi loạn, lòng người Việt lại đắm chìm vào ngọn lửa yêu nước. Lý Thường Kiệt lúc bấy giờ không cần đứng trên đài tuyên ngôn nhưng vẫn có thể tuyên bố chủ quyền đất nước.



**Quang Trung**

**Quang Trung Nguyễn Huệ luôn sáng suốt trong việc nhận định tình hình địch và ta. Qua lời dụ tướng sĩ trước lúc lên đường ở Nghệ An, Quang Trung đã chỉ rõ “đất nào sao ấy”, “người phương Bắc không phải nòi giống nước ta, bụng dạ ắt khác”. Ông còn vạch rõ tội ác của chúng đối với nhân dân ta: “Từ đời nhà Hán đến nay, chúng đã mấy phen cướp bóc nước ta, giết hại dân ta, vợ vét của cải, người mình không thể chịu nổi, ai cũng muốn đuổi chúng đi”. Quang Trung Nguyễn Huệ luôn sáng suốt trong việc nhận định tình hình địch và ta. Qua lời dụ tướng sĩ trước lúc lên đường ở Nghệ An, Quang Trung đã chỉ rõ “đất nào sao ấy”, “người phương Bắc không phải nòi giống nước ta, bụng dạ ắt khác”. Ông còn vạch rõ tội ác của chúng đối với nhân dân ta: “Từ đời nhà Hán đến nay, chúng đã mấy phen cướp bóc nước ta, giết hại dân ta, vợ vét của cải, người mình không thể chịu nổi, ai cũng muốn đuổi chúng đi”.**

-Rời Mùa Xuân Kỷ Sửu 1789 – Mùa Xuân Chiến Thắng oanh liệt của Đại Đế Quang Trung dẹp tan 50 vạn quân Thanh cũng là Mùa Xuân Chiến Thắng của Toàn Dân Việt – chấm dứt một ngàn năm lệ thuộc Tàu với Lời thề răn đe giặc xâm lăng vẫn vang vang Sông Núi:

**“Đánh cho để dài tóc,  
Đánh cho để đen răng,  
Đánh cho nó chích luân bất phản,  
Đánh cho nó phiến giáp bất toàn,  
Đánh cho sử tri Nam quốc anh hùng chi hữu chủ “**

Nhưng tiếc thay anh hùng Nguyễn Huệ mất sớm, nếu không một trang sử mới đầy hy vọng sẽ mở ra cho Dân tộc Việt Nam – và bờ cõi Nước Ta đâu phải cắt đất nhường biển như bọn cầm quyền hèn hạ CS đang làm – mà đã mở rộng sang tận Vân Nam, Quảng Đông và Quảng Tây gấp ba, bốn lần như hiện nay...



**Ngô Quyền**

**Ngô Quyền nghe tin Hoàng Tháo sắp đến, bảo các tướng tá rằng: Hoàng Tháo là đứa trẻ khờ dại, đem quân từ xa đến, quân lính còn mỏi mệt, lại nghe Công Tiễn đã chết, không có người làm nội ứng, đã mất vía trước rồi. Quân ta lấy sức còn khỏe địch với quân mỏi mệt, tất phá được. Nhưng bọn chúng có lợi ở chiến thuyền, ta không phòng bị trước thì thế được thua chưa biết ra sao. Nếu sai người đem cọc lớn vạt nhọn đầu bịt sắt đóng**

*ngâm ở trước cửa biển, thuyền của bọn chúng theo nước triều lên vào trong hàng cọc thì sau đó ta dễ bề chế ngự, không cho chiếc nào ra thoát.*

### **\*Trận Bạch Đằng 938**

Ngô Quyền định kế rồi, bèn cho đóng cọc ở hai bên cửa biển. Khi nước triều lên, Ngô Quyền sai người đem thuyền nhẹ ra khiêu chiến, giả thua chạy để dụ quân Nam Hán đuổi theo. Hoàng Tháo quả nhiên tiến quân vào. Khi binh thuyền đã vào trong vùng cắm cọc, nước triều rút, cọc nhô lên, Ngô Quyền bèn tiến quân ra đánh, ai nấy đều liều chết chiến đấu. Quân Nam Hán không kịp sửa thuyền mà nước triều rút xuống rất gấp, thuyền đều mắc vào cọc mà lật úp, rối loạn tan vỡ, quân lính chết đuối quá nửa. Ngô Quyền thừa thắng đuổi đánh, bắt được Hoàng Tháo giết đi. Vua Nam Hán đồn trú ở cửa biển để cứu trợ nhưng không làm gì được; thương khóc,

thu nhặt quân lính còn sót rút về.

### **\*Đinh Tiên Hoàng**

<sup>A</sup> Trong bộ quốc sử uy tín “Đại Việt sử ký nhà sử học Lê Văn Hưu cũng viết về “thiên ý” này:

Tiên Hoàng nhờ có tài năng sáng suốt hơn người, dũng cảm mưu lược nhất đời, đương lúc nước Việt ta không có chủ, các hùng trưởng cát cứ, một phen cất quân mà mười hai sứ quân phục hết. Vua mở nước dựng đô, đối xứng hoàng đế, đặt trăm quan, lập sáu quân, chế độ gần đầy đủ, có lẽ ý Trời vì nước Việt ta mà lại sinh bậc thánh triết để tiếp nối quốc thống.

*Cờ lau tập trận ở Thung Lau*

*Mưu lược tài cao thưở ban đầu*

*Lũ trẻ công kênh làm minh chúa*

*Ai biết làm vua kẻ chẵn trâu*

*Hoa Lư địa lợi với nhân hòa*

*Hai đường thủy bộ dễ vào ra*

*Núi non trùng điệp thành chiến lũy*

*Sứ quân yên loạn cõi sơn hà*

*Lên ngôi đế hiệu Đinh Tiên Hoàng*

*Đất nước an hòa cả giang san*

*Sánh ngang Hoàng đế vua đất Bắc*



*Chủ quyền dân tộc được an bang.*

*(Vua Đinh Tiên Hoàng)*

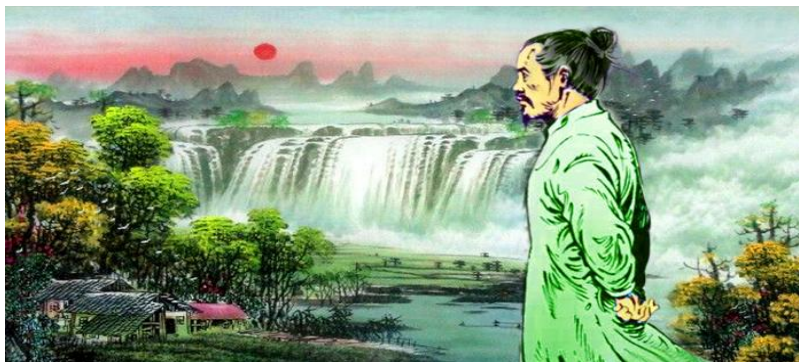


## Lý Thái Tổ

### *\*Dời đô về Thăng Long*

Thành Hoa Lư vốn là một kinh đô nhỏ của triều Đinh, Tiền Lê tại một thung lũng chật hẹp nhưng dễ phòng thủ phía nam vùng thượng du của đồng bằng sông Hồng, Việt Nam. Lúc lên ngôi Lý Thái Tổ cho rằng *Hoa Lư thành thì hẹp, đất thì thấp*, muốn dời đô về Đại La (nay là Hà Nội), tức thành Tống Bình đời Đường, nơi mà Cao Biền sau khi đuổi quân Nam Chiếu đã xây dựng lại phủ trị của An Nam đô hộ phủ. Nhà vua ra chiếu rằng:

*Xưa kia nhà Thương đến vua Bàn Canh đã năm lần thiên đô, nhà Chu đến vua Thành Vương đã ba lần thiên đô, không phải là theo ý riêng một mình, là nghĩ đến kế muôn năm về sau. Nhà Đinh và Lê không theo lối cũ của Thương, Chu, cứ để kinh đô ở mãi nơi này, trăm rất đau lòng. Duy có thành Đại La ở giữa khu vực của trời đất, có cái thế long, hổ vững bền, địa thế rộng và bằng phẳng, đất thì cao mà sáng sủa, rõ là khu vực phồn thịnh. Đã xét khắp đất Việt, chỉ có nơi ấy là thắng địa, là nơi đô hội thật là kinh đô của muôn đời sau....*



## Thuật hoài- Phạm Ngũ Lão

*\*Hoành sóc giang sơn kháp kỷ thu*

*Tam quân tỳ hổ khí thôn Ngưu*

*Nam nhi vị liễu công danh trái*

*Tu thính nhân gian thuyết Vũ Hầu*

## **\*Bản dịch Trần Trọng Kim**

*Múa giáo non sông trải mấy thâu*

*Ba quân hùng khí át sao Ngưu*

*Công danh nam tử còn vương nợ*

*Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ Hầu.*



### **Trần Khánh Dư**

#### **Bán than- Trần Khánh Dư**

*Một gánh kiền khôn quẩy xuống ngàn,  
Hỏi rằng "chi đó", gửi rằng "than".  
Ít nhiều miễn được đồng tiền tốt,  
Hơn thiệt nài bao gốc củi tàn.  
Ở với lửa hương cho vẹn kiếp,  
Thử xem đá sắt có bền gan.  
Nghĩ mình lem luốc toan nghề khác,  
Nhưng sợ trời kia lắm kẻ hàn.*



## Hai Bà Trưng

-Hãy xem kìa Hai Bà Trưng phận gái má đào với lời thề trả nợ Nước thù nhà:

*“Một xin rửa sạch thù nhà  
Hai xin dựng lại nghiệp xưa vua Hùng,  
Ba kéo oan ức lòng chồng,  
Bốn xin vền vẹn sở công lệnh này “*

-**Bà Triệu** nêu cao ngọn cờ chính nghĩa, hiên ngang lời thề trước đầu voi ra trận:

*“ Tôi muốn cỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá kình ở biển Đông, quét sạch cõi bờ, để cứu Dân tộc ra khỏi nơi đẫm máu, chứ không thềm bắt chước người đời cúi đầu khom lưng để làm tì thiếp người.*

-Đảm lược đầy hào khí, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, không hề lay chuyển trước bả lợi danh, mãnh tướng **Trần bình Trọng** khi bị Thoát Hoan bắt, thấy người tài giỏi muốn chiêu dụ hàng để cho làm Vương đất Bắc, Ông trợn mắt lớn tiếng quát:  
” *Ta thà làm quỷ Nước Nam, chứ không thềm làm vương đất Bắc !”*

-Rồi thượng tướng **Trần quang Khải** sau khi phá tan giặc, trước khí thế tướng sĩ dâng cao, mở tiệc khao quân tại Thăng Long thành, hứng khởi ngâm bài thơ đầy hào khí:

*“ Đọat sáo Chương Dương độ,  
Cầm hồ Hàm Tử quan,  
Thái bình nghi nỗ lực,  
Vạn cổ thử giang san.”*

( Chương Dương cướp giáo giặc,  
Hàm Tử bắt quân thù,  
Thái bình nên gắng sức,  
Non Nước ấy nghìn thu . )

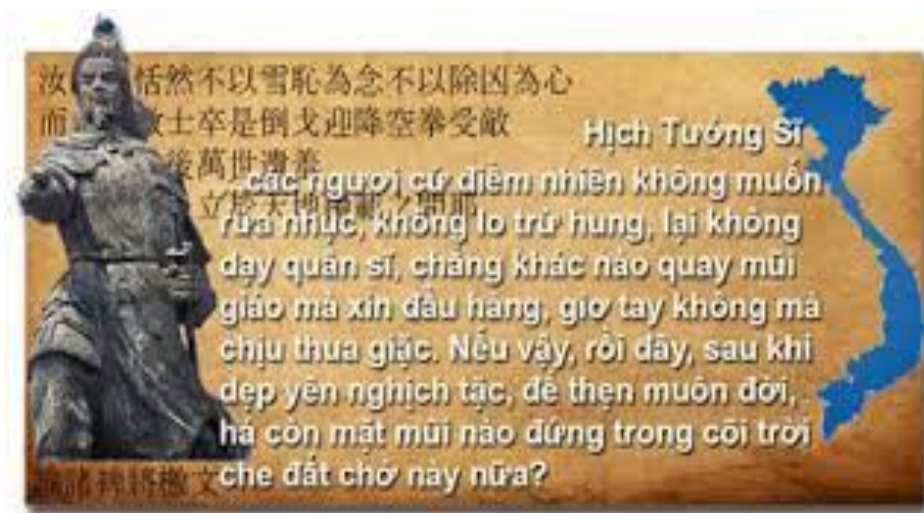
-Vâng Non Nước này đã trải nghìn thu mà vẫn vững như bàn thạch dù trải qua bao nhiêu lần giặc ngoại xâm quấy phá, chính **Thánh Tông Thượng Hoàng** sau khi đại phá quân Nguyên đã hạ bút quyết tâm với hai câu thơ bất hủ :

*“ Xã tắc lưỡng hồi lao thạch mã,  
Sơn hà thiên cộ điện kim âu!  
( Xã tắc đôi phen chồn ngựa đá,  
Non Sông nghìn thuở vững âu vàng! )*

-**Đặng Dung** một dũng tướng nhà Trần, cùng con hết lòng giúp Nước, sự nghiệp chưa thành, bị bắt vào tay giặc tuần tiết giữ trọn khí phách, ông lưu lại bài thơ **Thuật Hoài** ghi nỗi lòng mình cùng Non Nước:

**“ Thế sự du du nại lão hà  
 Vô cùng thiên địa nhập hàm ca,  
 Thời lai đồ điều thành công dị,  
 Vận khứ anh hùng ẩm hận đa,  
 Tri chủ hữu hoài phù địa trực,  
 Tẩy binh vô lộ vãn thiên hà,  
 Quốc thù vị báo đầu tiên bạch  
 Kỷ độ Long Tuyền đới nguyệt ma.”**

( Việc đời trôi trôi tuổi già vay,  
 Trời đất vô cùng một cuộc say,  
 Bàn tiền gặp thời lên cũng dễ,  
 Anh hùng lỡ bước gẫm càng cay,  
 Vai khiêng trái đất mong phò chúa,  
 Giáp gột sông trời khó vạch mây,  
 Thù trả chưa xong đầu đã bạc,  
 Gươm mài bóng nguyệt biết bao rày. )



### **Trần Hưng Đạo**

-Nhưng nổi bật nhất là danh tướng văn võ song toàn hai lần đại phá quân Nguyên, làm rạng ngời trang sử Việt, vang danh đông tây kim cổ: Hưng Đạo Vương Trần quốc Tuấn. Trước thế giặc mạnh vua Trần nhân Tông ngó ý muốn cầu hoà để cứu muôn dân, Hưng Đạo Vương can đảm tâu rằng :

**“ Bệ hạ nói câu ấy thì thiệt nhân đức, nhưng mà tôn miếu xã tắc thế nào? Nếu bệ hạ muốn hàng xin hãy chém đầu tôi trước rồi hãy hàng sau. “**

Vua quan nghe lời khí tiết vững lòng tin tưởng, tướng sĩ hăng say, Đạo Vương liền truyền hịch khích lệ ba quân.



## Lê Lợi

-Nói tiếp từ đất Lam Sơn, người anh hùng áo vải Lê Lợi, tính tình cương trực, hay giúp người nghèo, luôn nuôi chí lớn, nên phát cờ khởi nghĩa đã thu phục được lòng dân, văn tài nghĩa sĩ theo phò rất đông. Quân Minh sợ trước uy thế mỗi ngày lớn mạnh của Lê Lợi, muốn chiêu dụ qui hàng hứa cho làm quan lớn cùng nhiều bổng lộc, nhưng Ông không chịu khuất phục thẳng thân cự tuyệt :

***“ Làm trai sinh ra ở trên đời nên giúp nạn lớn, lập công to, để tiếng thơm muôn đời, chứ sao lại chịu bo bo làm đầy tớ người! ”***

Ông được tướng sĩ mến phục, nhiều nhân tài xả thân trợ giúp như Lê Lai đã mặc long bào liều mình xông ra tiền quân để chết thay.

-Nhu Nguyễn Trãi theo chân cha là Nguyễn phi Khanh bị giặc Minh bắt giải về Kim Lăng, đến ải Nam quan ông quay về khi nghe lời cha trời dạy :

***“ Con phải quay về mà trả thù cho cha, rửa nhục cho Nước, chứ đi theo khóc lóc mà làm gì? ”***

Trở về Nguyễn Trãi tìm đến giúp Lê Lợi, thành quân sư nổi tiếng suốt 10 năm bày mưu kế cho Bình Định Vương dẹp tan giặc Minh, xây dựng một Giang sơn hùng mạnh. Ông lưu lại một áng văn kiệt tác Bình Ngô Đại Cáo, phản ánh hoài bão của một Vị Minh quân, cùng khí tiết một dũng tướng mưu lược và trở thành kim chỉ nam cho chiến lược thu phục nhân tâm. Ngày nay mỗi lần đọc lại Bình Ngô Đại Cáo, ta vẫn còn thấy hào khí của tiền nhân bừng bừng nổi dậy qua hai câu đầy nghĩa khí và nhân đạo:

***“ Đem Đại nghĩa để thắng hung tàn,  
Lấy Trí nhân mà thay cường bạo. ”***

Hãy trích một đoạn đề cùng nhau Luận cổ suy kim :

***“...Từng nghe,  
Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân,  
Quân điếu phạt chỉ vì khử bạo.  
Như Nước Việt ta từ trước,  
Vốn xưng văn hiến đã lâu,  
Sơn Hà cương vực đã chia,  
Phong tục Bắc Nam cũng khác,  
Từ Đinh, Lê, Lý, Trần gây nền độc lập,  
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên hùng cứ một phương.  
Dẫu cường nhược có lúc khác nhau,  
Song hào kiệt thời nào cũng có.***

.....

***Ta đây,  
Núi Lam Sơn dậy nghĩa,***



*Chôn hoang dã nương mình,  
Gẫm Non Sông cảm mối thế thù,  
Đau lòng nhức óc, chốc là mười mấy nắng mưa,  
Ném mật nằm gai ,há phải một hai sớm tối.  
Quên ăn vì giận, sách lược thao suy xét đã tinh,  
Ngẫm trước đến nay, lẽ hưng phấn đắn đo cũng kỹ,  
Nhưng trần trọc trong cơn mộng mị,  
Chỉ bản khoản một nỗi đồ hồi,  
Vừa khi cờ nghĩa dấy lên,  
Chính lúc quân thù đang mạnh.*

.....  
*Than ôi !  
Vùng vẫy một mảnh hung y nên công đại định,  
Phẳng lặng bốn bề thái vũ mở hội vinh thanh,  
Bá cáo xa gần,  
Ngổ cùng nghe biết .....*

Và chính Vị anh hùng áo vải Lam Sơn, sau khi dẹp tan ngoại xâm an bang Đất Nước, lên ngôi Hoàng Đế đã khẳng định chiến lược bảo vệ Tổ Quốc với quyết tâm không hề lay chuyển :

*Biên phòng hảo vị trừ phương lược,  
Xã tắc ưng tu kế cứu an,*

( Phòng thủ biên cương là hệ trọng,  
Sơn hà trừ liệu kế an bang )

\*Có một điểm nổi bật, nhiều anh hùng tuổi trẻ từ 13 đến 25 tuổi đều hăng say tham gia chiến trận diệt quân thù như : Trần Quang Khải 17- Trần Khánh Dư 18- Trần Quốc Toản 15- Trịnh Khải 13- Đinh Liệt 16- Trần Khát Chân 19...  
Phía nữ kiệt : Trưng Trắc 27- Trưng Nhị 25 và các nữ tướng đều dưới tuổi 25 như Thánh Thiên- Vũ Thục Nương- Lê Chân- Công chúa Phật Nguyệt...  
Riêng bà Triệu Thị Trinh cùng anh là Triệu Quốc Đạt khởi nghĩa khi bà 18 tuổi.

-Nói tiếp lãnh tụ Việt Nam Quốc Dân Đảng **Nguyễn thái Học**, không thành công trong sự nghiệp lật đổ thực dân Pháp, nhưng hào khí anh hùng đã hun đúc biết bao anh thư hào kiệt bước theo tiếng gọi tâm huyết : **”Không thành công thì thành nhân”**. Nên khi bước lên đoạn đầu đài cùng 13 liệt sĩ, vẫn coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, ngâm lời thơ đầy khí phách:  
**“ Chết vì Tổ Quốc- Cái chết vinh quang-  
Lòng ta sung sướng – Trí ta nhẹ nhàng! ”**

-**Phạm Hồng Thái** ôm bom ám sát tên Toàn quyền Berlin không thành, gieo mình xuống dòng Châu Giang để khởi rơi vào tay giặc, hô vang lời chào từ biệt Tổ Quốc :

*“ Việt Nam Muôn Năm! “*

-Gương chí sĩ **Phan bội Châu** với cả một đời bôn ba tìm đường cứu nước, tỏ bày tinh thần ái quốc qua hai bài thơ ‘**Sống – Chết** ‘ hào hùng khí tiết :

*Sống tử làm chi đứng chật trời  
Sống nhìn thế giới hồ chẳng ngại,  
Sống làm nô lệ cho người khiến,  
Sống chịu ngu si để chúng cười  
Sống tưởng công danh, không tưởng Nước,  
Sống lo phú quý ,chẳng lo đời,  
Sống mà như thế đừng nên sống,  
Sống tử làm chi đứng chật trời !*

*Chết mà vì Nước ,chết vì Dân,  
Chết đáng nam nhi trả nợ trần,  
Chết buổi Đông Chu hồn Thất quốc,  
Chết như Tây Hán lúc tam phân,  
Chết như Hưng Đạo hồn thành thánh,  
Chết tựa Trung Vương phách hoá thân,  
Chết cụ Tây Hồ danh chẳng chết,  
Chết mà vì Nước chết vì Dân !*

-Nhu **Ngoại Hầu Cường Để**, dù bôn ba nơi xứ người vẫn khắc khoải vọng về Cố Hương mà nhắc nhở con dân:

*“Bảo nhau phải hết một lòng,  
Phen này ta quyết chẳng dong quân thù,  
Ông cha trước bình Ngô sát Thát,  
Nòi giống mình hèn nhát chi đâu,  
Sao ta lại chịu cúi đầu,  
Làm tôi tớ Pháp như trâu như bò!*  
.....

Than ôi! Ta không thể quên lời dạy tâm huyết của Vua **Lê Thánh Tôn** :

*“ Ta phải giữ gìn cho cẩn thận, đừng để cho ai lấy mất một phân núi ,một tấc sông của Vua Thái Tổ để lại. “*

Cùng di chúc muôn đời vua **Trần nhân Tông** lưu cho con cháu Lạc Hồng :

*“ Một tấc đất của tiền nhân để lại cũng không thể lọt vào tay kẻ khác”*

Dù một ngàn năm xâm lược Tàu đô hộ,  
Sử Việt vẫn ghi lại bao trang sử hào hùng  
Với lời thề quyết tâm bảo vệ Non Sông !

ừ

Dù một trăm năm thực dân Pháp cai trị, dân Việt  
đã vùng lên với Lời thề sẵn sàng hy sinh cho Tổ quốc

### **\*Đỉnh cao trí tuệ**



-Sau gần nửa thế kỷ cường chiếm Miền Nam, hành động của những tên đầu sỏ Cộng sản VN bị dân chúng phản đối và những nhà tranh đấu cảnh báo lại bị chúng đàn áp bắt giam ghép tội chống phá an ninh Đất Nước, tiếp tay nước ngoài lật đổ chính quyền!...

Tòa án việt cộng thi hành luật lệ rừng rú kết tội không đủ bằng chứng, vụ té lầu mờ ám, chết trong đồn công án nói là tự tử...

Bọn CSVN đã không từ bỏ bất cứ thủ đoạn gian ác nào khi đưa 'tham nhũng lên hàng quốc sách' để chóng trở thành những tên 'Tỷ phú đỏ'

Tập đoàn gian tham chiếm đất, cướp tài sản của dân, đưa thanh niên nam nữ ra nước ngoài làm đầy tớ và nô lệ tình dục.

Con cháu tư bản đỏ sống xa hoa phè phỡn ở ngoại quốc, khi về lại chiếm những địa vị cao để vợ vét làm giàu.

Cán bộ cao cấp như tên Tô Lâm và đồng bọn đi công tác ăn bữa tiệc cả chục ngàn đô mà dân nghèo làm cả đời vẫn không kiếm được.

Nhiều tên phi công và nam nữ tiếp viên ăn cắp hay mua hàng chui bị bắt quả tang thật đê tiện và quốc nhục.

Bọn đầu xỏ Bắc bộ phủ một lần nữa lại muốn 'rước voi về dày mò' như Lê Chiêu Thống, Trần Ích Tắc đã làm khi xưa.

Chúng muốn Nước ta trở lại thời kỳ Bắc thuộc để chúng thành những tên Thái Thú của chế độ hà khắc Tàu Cộng.

Phải chăng bè lũ CSVN đã quên những lời Tâm huyết của tiên nhân dạy bảo ?

+Bọn CSVN đã để lại một vết nhơ trong lịch sử về ngày 30/4/75 khi chúng cưỡng chiếm Miền Nam bằng những trò lừa bịp là giải phóng MN thống nhất Đất Nước, cùng với sự tiếp tay của Trung Cộng và Liên Xô. Nhưng dân chúng hiểu rõ bộ mặt thật của chúng, nên đã trốn chạy từ bỏ tất cả tài sản và hy sinh cả tính mạng vượt rừng vượt biển đi tìm cuộc sống tự do nơi chân trời xa lạ.

***\*Ba mươi Tháng Tư Đen đọc Sử Việt liệt oanh,  
Ngưỡng phục tổ tiên ta bao anh hùng nữ kiệt,  
Hy sinh quyết chống giặc giữ toàn vẹn Non Sông,  
Nay cháu con phải noi gương dẹp tan loài cộng phỉ.***

Tâm huyết của mỗi con dân Nước Việt cũng giống thi sĩ Tản Đà trong bài ‘ Thề Non Nước’. Xin mượn để kết thúc bài viết về những ‘Lời Thề của Tiên Nhân’ với Non Sông Tổ Quốc.

### **Tản Đà- Thề Non Nước**

*Nước non nặng một nhời thề  
Nước đi đi mãi không về cùng non  
Nhớ nhời nguyện nước thề non  
Nước đi chưa lại non còn đứng không  
Non cao những ngóng cùng trông  
Suối tuôn dòng lệ chờ mong tháng ngày  
Xương mai một năm hao gầy  
Tóc mây một mái đã đầy tuyết sương  
Giời tây chiếu bóng tà dương  
Càng phơi vẻ ngọc nét vàng phai pha  
Non cao tuổi vẫn chưa già  
Non thời nhớ nước, nước mà quên non!  
Dẫu rằng sông cạn đá mòn  
Còn non còn nước hãy còn thề xưa  
Non xanh đã biết hay chưa?  
Nước đi ra bể lại mưa về nguồn  
Nước non hội ngộ còn luôn  
Bảo cho non chớ có buồn làm chi!  
Nước kia dù hãy còn đi  
Ngàn dâu xanh tốt non thì cứ vui  
Nghìn năm giao ước kết đôi  
Non non nước nước không nguôi nhời thề*

**Đinh Văn Tiến Hùng**